

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ ĐẦU TƯ APUS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ ĐẦU TƯ APUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: APUS INVESTMENT AND EDUCATION CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106722936

**3. Ngày thành lập:** 23/12/2014

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 16, ngõ 1150, đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982028888

Fax:

Email: *phuongdoan1611@gmail.com*

Website: *www.apusvietnam.com*

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại                                                                                                                                                                                                                                  | 4719                                                         |
| 2.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4721                                                         |
| 3.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4723                                                         |
| 4.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                        | 4759                                                         |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4610                                                         |
| 6.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4632                                                         |
| 7.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4633                                                         |
| 8.  | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4641                                                         |
| 9.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn dụng cụ y tế<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm | 4649                                                         |
| 10. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4651                                                         |
| 11. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4652                                                         |
| 12. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết:<br>+ Tư vấn giáo dục,<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,<br>+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.<br>+ Dịch vụ tư vấn du học                                                                      | 8560(Chính)                                                  |
| 13. | (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)                                                                                                                                                                                                 | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 600.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THÚY ANH       | Số 105A7 Thủy Lợi, Phường Trung Liet, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam       | 100.000.000           | 16,66    | 012618285                                                                                                                                         |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG | Số 4 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | 100.000.000           | 16,66    | 012368241                                                                                                                                         |         |
| 3   | ĐOÀN THỊ MINH PHƯƠNG  | Số 4 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | 100.000.000           | 16,66    | 012368242                                                                                                                                         |         |
| 4   | ĐẶNG THỊ THỦY ANH     | Tổ 47B, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                 | 100.000.000           | 16,66    | 012383310                                                                                                                                         |         |
| 5   | ĐOÀN THỊ HÀ MY        | Số 4 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | 100.000.000           | 16,66    | 012718542                                                                                                                                         |         |
| 6   | BÙI THỊ THÚY BÌNH     | Số 575/14 Điện Biên Phủ, Phường 01, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam          | 100.000.000           | 16,66    | 191429443                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 02/08/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012368241

Ngày cấp: 06/03/2008

Nơi cấp: Công an Tp Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 4 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 4 Nguyễn Khắc Cần, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

